

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2020/HS-ST
Ngày: 25 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung, bà Trịnh Thị Hồng Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Ông Mai Đức Trung-Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 09/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại xã T, huyện Th, tỉnh Hà Nam; nơi ĐKKTT: Thôn 4 Tâng, xã T, huyện Th, tỉnh Hà Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu H; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/5/2020 Công an xã Thanh Tân, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 20/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 65/2020/HS-ST ngày 28/9/2020.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam theo Quyết định thi hành án phạt tù số 153/2020/QĐ-CA ngày 03/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Người bị hại:

Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm: 1970.

Chị Phạm Thị M - Sinh năm: 1966.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng:

Chị Đỗ Thị K - Sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Ông Nguyễn Thành N - Sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Chị Nguyễn Thị Thu H - Sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn 4 Tầng, xã T, huyện Th, tỉnh Hà Nam.

Ông Nguyễn Văn V - Sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo T; vắng mặt người bị hại anh B, chị M và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/7/2020, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô BKS 90B2-75237 từ nhà đến khu vực xã Yên Thành, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến trước cửa nhà anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1970, trú tại thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định thấy gia đình anh B không có ai ở nhà, T phát hiện thấy có nhiều bao lúa xếp chồng lên nhau ở góc sân có phủ bạt, T để xe mô tô ngoài cổng rồi trèo qua tường vào trong sân và gỡ góc bạt bên 02 bao lúa bắt thơm mỗi bao nặng khoảng 40kg ra ngoài để lên xe mô tô và đi đến cửa hàng thu mua lúa gạo của gia đình bà Đỗ Thị K, sinh năm 1970, trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y để bán. T để lại 02 bao lúa ở nhà bà K rồi tiếp tục quay lại nhà anh B, trèo qua tường vào sân bên 01 bao lúa nếp nặng khoảng 45 kg đưa ra ngoài để lên xe mô tô chở đến nhà bà K bán 03 bao lúa lấy số tiền 960.000 đồng. Sau đó T lấy số tiền đó chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 10h cùng ngày anh Bằng đi làm về phát hiện bị mất tài sản đã trình báo Công an xã Yên Thành, huyện Ý Yên giải quyết. Quá trình điều tra, xác định trước đó, Nguyễn Văn T có hành vi “Trộm cắp tài sản” bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam khởi tố vụ án, khởi tố và ra lệnh bắt tạm giam. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, T khai nhận đã trộm cắp lúa của gia đình anh Nguyễn Văn B tại xã Y, huyện Y.

Ngày 08/9/2020 Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: 03 bao lúa mà Nguyễn Văn T trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn B trị giá 1.064.000 đồng.

Đối với bà Đỗ Thị K là người mua 03 bao lúa của với giá 960.000 đồng của Nguyễn Văn T. Bà K không biết tài sản trên là do T trộm cắp mà có.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản mà T trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn B, chị Phạm Thị M trị giá 1.064.000 đồng, anh Bằng, chị M không yêu cầu T phải bồi thường.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Cáo trạng số 63/C.Tr - VKS-YY ngày 12/10/2020 của VKSND huyện Ý Yên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 63/C.Tr - VKS-YY ngày 12/10/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (mười tám) tháng tù tại Bản án số 65/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo phải chịu chung hình phạt cả hai bản án là từ 33 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 07/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn B, chị Phạm Thị M không yêu cầu T phải bồi thường. Vì vậy đề nghị HĐXX không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay. Lời khai phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với sự thật khách quan. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 9 giờ ngày 04/7/2020 tại gia đình anh Nguyễn Văn B, chị Phạm Thị M ở thôn V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Nguyễn Văn T lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt 02 bao lúa Bắc Thom mỗi bao nặng khoảng 40kg, 01 bao lúa nếp nặng 45kg. Tài sản mà T trộm cắp trị giá 1.064.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Vì muốn thoả mãn nhu cầu của cá nhân, coi thường pháp luật mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung: “Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố là đúng pháp luật.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy:

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về

hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện mà lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Trên cơ sở đề nghị của Kiểm sát viên và kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng với việc đánh giá toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không sở hữu tài sản gì lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải áp dụng phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Tại bản án số 65/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt T 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, bị cáo T phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh B, chị M không yêu cầu T phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Xét hành vi của những người có liên quan: Bà Đỗ Thị K là người mua 03 bao lúa với giá 960.000 đồng do Nguyễn Văn T bán. Bà K không biết tài sản trên là do T trộm cắp mà có. Do vậy bà K không phạm tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự. Vì vậy HĐXX không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Đối với chiếc xe mô tô BKS 90B2-75237: Chiếc xe này T đã sử dụng để trộm cắp tài sản là tài sản riêng của bà Nguyễn Thị Thu H - mẹ đẻ của T, bà H không biết việc T lấy xe máy đi trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên không đặt vấn đề xử lý. Vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.
 - Tuyên bố Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
 - Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 65/2020/HS-ST ngày 28-9-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày bị tạm giữ, ngày 07/7/2020.

2. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định
- VKSND tỉnh Nam Định, huyện Ý Yên;
- Công an huyện Ý Yên;
- Chi cục THADS huyện Ý Yên;
- UBND xã T;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

(Đã ký)

V ũ Văn Anh